

STT	Tên tài sản/ Đơn vị sử dụng tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Danh mục tài sản
46	Trạm Y tế Kỳ Thượng, huyện Kỳ Anh	Cái	1			
48	Trạm Y tế Kỳ Xuân, huyện Kỳ Anh	Cái	1			
53	Trạm Y tế Kỳ Đông, huyện Kỳ Anh	Cái	1			
55	Trạm Y tế Đôn BP 172, huyện Kỳ Anh	Cái	1			
57	Trạm Y tế Kỳ Hợp, huyện Kỳ Anh	Cái	1			
58	Trạm Y tế Kỳ Ninh, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			
59	Trạm Y tế Kỳ Lợi, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			
60	Trạm Y tế Kỳ Hà, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			
61	Trạm Y tế Kỳ Hoa, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			
62	Trạm Y tế P. Kỳ Long, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			
63	Trạm Y tế P. Kỳ Liên, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			
64	Trạm Y tế Kỳ Nam, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			
23.	Bộ dụng cụ cắt khâu tăng sinh môn Hãng sản xuất: Care & Cure Surgico Xuất xứ: Pakistan	Bộ	64	2.885.000	184.640.000	Bộ dụng cụ cắt khâu tăng sinh môn Hãng sản xuất: Care & Cure Surgico Xuất xứ: Pakistan - Năm sản xuất: từ 2018 trở về sau - Hàng hóa mới 100% - Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2008; ISO 13485:2003 - Có Giấy ủy quyền bán hàng của đại lý của nhà sản xuất
1	Trạm Y tế Sơn An, huyện Hương Sơn	Cái	1			
2	Trạm Y tế Sơn Quang, huyện Hương Sơn	Cái	1			
3	Trạm Y tế Sơn Bình, huyện Hương Sơn	Cái	2			
4	Trạm Y tế Sơn Châu, huyện Hương Sơn	Cái	1			
5	Trạm Y tế Sơn Hà, huyện Hương Sơn	Cái	2			
6	Trạm Y tế Sơn Trà, huyện Hương Sơn	Cái	1			
7	Trạm Y tế Sơn Long, huyện Hương Sơn	Cái	2			
8	Trạm Y tế Hòa Hải, huyện Hương Khê	Cái	2			
9	Trạm Y tế Hương Vĩnh, huyện Hương Khê	Cái	1			
10	Trạm Y tế Hà Linh, huyện Hương Khê	Cái	1			
11	Trạm Y tế Hương Xuân, huyện Hương Khê	Cái	2			
12	Trạm Y tế Hương Thủy, huyện Hương Khê	Cái	1			
13	Trạm Y tế Đức Quang, huyện Đức Thọ	Cái	1			
14	Trạm Y tế Đức Lạc, huyện Đức Thọ	Cái	1			
15	Trạm Y tế Xuân Đan, huyện Nghi Xuân	Cái	1			
16	Trạm Y tế Xuân Lam, huyện Nghi Xuân	Cái	1			
17	Trạm Y tế Xuân Hải, huyện Nghi Xuân	Cái	1			
18	Trạm Y tế Cương Gián, huyện Nghi Xuân	Cái	1			
19	Trạm Y tế Trung Lộc, huyện Can Lộc	Cái	1			
20	Trạm Y tế Đông Lộc, huyện Can Lộc	Cái	1			
21	Trạm Y tế Thượng Lộc, huyện Can Lộc	Cái	1			
22	Trạm Y tế Mỹ Lộc, huyện Can Lộc	Cái	2			
23	Trạm Y tế Phú Lộc, huyện Can Lộc	Cái	1			
24	Trạm Y tế Thạch Hương, huyện Thạch Hà	Cái	1			
25	Trạm Y tế Thạch Ngọc, huyện Thạch Hà	Cái	1			
26	Trạm Y tế Nam Hương, huyện Thạch Hà	Cái	1			

Handwritten signature and initials at the bottom right corner of the page.

STT	Tên tài sản/ Đơn vị sử dụng tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Danh mục tài sản
27	Trạm Y tế Thạch Hội, huyện Thạch Hà	Cái	1			
28	Trạm Y tế Thạch Lạc, huyện Thạch Hà	Cái	1			
29	Trạm Y tế Việt Xuyên, huyện Thạch Hà	Cái	1			
30	Trạm Y tế Thạch Bằng, huyện Lộc Hà	Cái	1			
31	Trạm Y tế Hồng Lộc, huyện Lộc Hà	Cái	1			
32	Trạm Y tế P. Thạch Quý, thành phố Hà Tĩnh	Cái	2			
33	Trạm Y tế Thạch Hà, thành phố Hà Tĩnh	Cái	2			
34	Trạm Y tế Kỳ Phong, huyện Kỳ Anh	Cái	1			
35	Trạm Y tế Kỳ Tiên, huyện Kỳ Anh	Cái	1			
36	Trạm Y tế Kỳ Bắc, huyện Kỳ Anh	Cái	1			
37	Trạm Y tế Kỳ Thượng, huyện Kỳ Anh	Cái	2			
38	Trạm Y tế Kỳ Sơn, huyện Kỳ Anh	Cái	1			
39	Trạm Y tế Kỳ Xuân, huyện Kỳ Anh	Cái	2			
40	Trạm Y tế Kỳ Trung, huyện Kỳ Anh	Cái	1			
41	Trạm Y tế Kỳ Phú, huyện Kỳ Anh	Cái	1			
42	Trạm Y tế Kỳ Giang, huyện Kỳ Anh	Cái	1			
43	Trạm Y tế Đồn BP 172, huyện Kỳ Anh	Cái	1			
44	Trạm Y tế Kỳ Khang, huyện Kỳ Anh	Cái	1			
45	Trạm Y tế Kỳ Hợp, huyện Kỳ Anh	Cái	1			
46	Trạm Y tế Kỳ Ninh, thị xã Kỳ Anh	Cái	2			
47	Trạm Y tế Kỳ Lợi, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			
48	Trạm Y tế Kỳ Hà, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			
49	Trạm Y tế Kỳ Hoa, thị xã Kỳ Anh	Cái	2			
50	Trạm Y tế P. Kỳ Long, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			
51	Trạm Y tế P. Kỳ Liên, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			
52	Trạm Y tế Kỳ Nam, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			
24.	Bộ dụng cụ khám phụ khoa Hãng sản xuất: Care & Cure Surgico Xuất xứ: Pakistan	Bộ	36	2.786.000	100.296.000	Bộ dụng cụ khám phụ khoa Hãng sản xuất: Care & Cure Surgico Xuất xứ: Pakistan - Năm sản xuất: từ 2018 trở về sau - Hàng hóa mới 100% - Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2008; ISO 13485:2003 - Có Giấy ủy quyền bán hàng của đại lý của nhà sản xuất Cấu hình chuẩn gồm: - 03 Mỏ vít 3 cỡ: + 80mm x 22mm (mã số: 16-108-00); + 100mm x 25 - 27mm (mã số: 16-109-00); + 110mm x 27 - 30mm (mã số: 16-110-00) - 03 Kẹp sát khuẩn, dài 205 mm (mã số: 05-125-20) - 01 Hộp đựng dụng cụ, kích thước: (250 x 120 x 60)mm, dày ≥ 0,6 mm (mã số: 05870) Đặc điểm, tính năng và thông số kỹ thuật : - Thép không gỉ
1	Trạm Y tế Sơn An, huyện Hương Sơn	Cái	1			
2	Trạm Y tế Sơn Diêm, huyện Hương Sơn	Cái	1			
3	Trạm Y tế Sơn Bình, huyện Hương Sơn	Cái	1			
4	Trạm Y tế Sơn Châu, huyện Hương Sơn	Cái	1			
5	Trạm Y tế Sơn Hà, huyện Hương Sơn	Cái	1			
6	Trạm Y tế Sơn Trà, huyện Hương Sơn	Cái	1			
7	Trạm Y tế Sơn Long, huyện Hương Sơn	Cái	1			
8	Trạm Y tế Hòa Hải, huyện Hương Khê	Cái	1			
9	Trạm Y tế Hà Linh, huyện Hương Khê	Cái	1			
10	Trạm Y tế Hương Xuân, huyện Hương Khê	Cái	1			
11	Trạm Y tế Hương Thủy, huyện Hương Khê	Cái	1			
12	Trạm Y tế Tân Hương, huyện Đức Thọ	Cái	1			
13	Trạm Y tế Đức Quang, huyện Đức Thọ	Cái	1			

STT	Tên tài sản/ Đơn vị sử dụng tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Danh mục tài sản
14	Trạm Y tế Xuân Đan, huyện Nghi Xuân	Cái	1			
15	Trạm Y tế Cương Gián, huyện Nghi Xuân	Cái	1			
16	Trạm Y tế Đông Lộc, huyện Can Lộc	Cái	1			
17	Trạm Y tế Phú Lộc, huyện Can Lộc	Cái	1			
18	Trạm Y tế Thạch Hương, huyện Thạch Hà	Cái	1			
19	Trạm Y tế Nam Hương, huyện Thạch Hà	Cái	1			
20	Trạm Y tế Thạch Hội, huyện Thạch Hà	Cái	1			
21	Trạm Y tế Thạch Lạc, huyện Thạch Hà	Cái	1			
22	Trạm Y tế Thạch Bằng, huyện Lộc Hà	Cái	1			
23	Trạm Y tế P. Thạch Quý, thành phố Hà Tĩnh	Cái	1			
24	Trạm Y tế Thạch Hạ, thành phố Hà Tĩnh	Cái	1			
25	Trạm Y tế Kỳ Thượng, huyện Kỳ Anh	Cái	1			
26	Trạm Y tế Kỳ Xuân, huyện Kỳ Anh	Cái	1			
27	Trạm Y tế Kỳ Lạc, huyện Kỳ Anh	Cái	1			
28	Trạm Y tế Đôn BP 172, huyện Kỳ Anh	Cái	1			
29	Trạm Y tế Kỳ Khang, huyện Kỳ Anh	Cái	1			
30	Trạm Y tế Kỳ Ninh, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			
31	Trạm Y tế Kỳ Lợi, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			
32	Trạm Y tế Kỳ Hà, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			
33	Trạm Y tế Kỳ Hoa, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			
34	Trạm Y tế P. Kỳ Long, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			
35	Trạm Y tế P. Kỳ Liên, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			
36	Trạm Y tế Kỳ Nam, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			
25.	Bộ dụng cụ khám thai Xuất xứ: Trung Quốc, Nhật Bản, Việt Nam	Bộ	46	4.577.000	210.542.000	Bộ dụng cụ khám thai Xuất xứ: Trung Quốc, Nhật Bản, Việt Nam - Năm sản xuất: từ 2018 trở về sau - Hàng hóa mới 100%
1	Trạm Y tế Sơn An, huyện Hương Sơn	Cái	1			Cấu hình chuẩn gồm: - 01 Đồng hồ bấm giây - 01 Cân người lớn có thước đo chiều cao - 01 Huyết áp kế - 01 Ống nghe tim phổi - 01 Ống nghe tim thai bằng nhôm, hoặc gỗ, hoặc nhựa - 01 Hộp Test thử thai (50 test/hộp) - 01 Thước dây
2	Trạm Y tế Sơn Thịnh, huyện Hương Sơn	Cái	1			Đặc điểm, tính năng và thông số kỹ thuật : Đồng hồ bấm giây Model: HS-45
3	Trạm Y tế Sơn Lâm, huyện Hương Sơn	Cái	1			Hãng sản xuất: Q&Q - Citizen
4	Trạm Y tế Sơn Diệm, huyện Hương Sơn	Cái	1			Xuất xứ: Trung Quốc
5	Trạm Y tế Sơn Quang, huyện Hương Sơn	Cái	1			- Màn hình 6 số, 3 dòng hiện giờ-phút-giây và % giây
6	Trạm Y tế Sơn Bình, huyện Hương Sơn	Cái	1			- Giờ và ngày tháng năm hiện tại.
7	Trạm Y tế Sơn Châu, huyện Hương Sơn	Cái	1			- Đặt giờ báo thức
8	Trạm Y tế Sơn Hà, huyện Hương Sơn	Cái	1			- Nhớ được 10 thời điểm tạm dừng (10 Lap).
9	Trạm Y tế Sơn Trà, huyện Hương Sơn	Cái	1			- Đếm ngược thời gian.
10	Trạm Y tế Sơn Long, huyện Hương Sơn	Cái	1			- Độ chính xác: 1/100 giây.
11	Trạm Y tế Hòa Hải, huyện Hương Khê	Cái	1			- Chịu 50m nước (5 bar)
12	Trạm Y tế Hương Vinh, huyện Hương Khê	Cái	1			- Pin sử dụng: CR-2032, 10 năm
13	Trạm Y tế Hà Linh, huyện Hương Khê	Cái	1			Cân người lớn có thước đo Model: TZ 120
14	Trạm Y tế Hương Xuân, huyện Hương Khê	Cái	1			Xuất xứ: Trung Quốc
15	Trạm Y tế Hương Thủy, huyện Hương Khê	Cái	1			- Khả năng cân: 0,5 - 120 kg, vạch chia 0,5kg - Khả năng đo chiều cao: 70 - 190cm, vạch

STT	Tên tài sản/ Đơn vị sử dụng tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Danh mục tài sản
16	Trạm Y tế Tân Hương, huyện Đức Thọ	Cái	1			chìa khoảng 0,5cm - Bàn đứng cân có đệm cao su chống trượt - Kích thước mặt bàn cân: (280 x 380)mm
17	Trạm Y tế Đức An, huyện Đức Thọ	Cái	1			- Trọng lượng: 14 kg
18	Trạm Y tế Đức Quang, huyện Đức Thọ	Cái	1			Huyết áp kế Model: 500V
19	Trạm Y tế Đức Lạc, huyện Đức Thọ	Cái	1			Hãng sản xuất: Tanaka Sangyo (Hiệu: ALPK2)
20	Trạm Y tế Xuân Đan, huyện Nghi Xuân	Cái	1			Xuất xứ: Nhật Bản
21	Trạm Y tế Xuân Lam, huyện Nghi Xuân	Cái	1			- Đồng hồ chuẩn có vạch chia từ 20 ~ 300 mmHg
22	Trạm Y tế Cương Gián, huyện Nghi Xuân	Cái	1			- Độ sai số: ± 3mmHg
23	Trạm Y tế Trung Lộc, huyện Can Lộc	Cái	1			- Hệ thống ống dẫn khí, quả bóp bằng chất liệu cao su chống oxy hoá có độ bền cao
24	Trạm Y tế Đồng Lộc, huyện Can Lộc	Cái	1			- Vòng bit làm bằng chất liệu vải / nylon có độ bền cao
25	Trạm Y tế Thương Lộc, huyện Can Lộc	Cái	1			- Hệ thống dây dẫn khí bằng cao su cao cấp chống oxy hoá.
26	Trạm Y tế Mỹ Lộc, huyện Can Lộc	Cái	1			- Đồng hồ áp lực hiển thị áp suất chuẩn (không bị lệch điểm không).
27	Trạm Y tế Phú Lộc, huyện Can Lộc	Cái	1			Ổng nghe tim phổi
28	Trạm Y tế Thạch Ngọc, huyện Thạch Hà	Cái	1			Model: FT-801
29	Trạm Y tế Nam Hương, huyện Thạch Hà	Cái	1			Hãng sản xuất: Tanaka Sangyo (Hiệu: ALPK2)
30	Trạm Y tế Thạch Hội, huyện Thạch Hà	Cái	1			Xuất xứ: Nhật Bản
31	Trạm Y tế Thạch Lạc, huyện Thạch Hà	Cái	1			- Tai nghe có khả năng khuếch đại, có đệm cao su chống đau tai.
32	Trạm Y tế Thạch Bằng, huyện Lộc Hà	Cái	1			- Ống dẫn bằng chất liệu cao su chống oxy hoá
33	Trạm Y tế P. Thạch Quý, thành phố Hà Tĩnh	Cái	1			- Bộ phận khuếch đại âm thanh làm bằng chất liệu Aluminum, màng khuếch đại có độ nhạy âm cao
34	Trạm Y tế Thạch Hạ, thành phố Hà Tĩnh	Cái	1			Ổng nghe tim thai
35	Trạm Y tế Kỳ Tiến, huyện Kỳ Anh	Cái	1			Xuất xứ: Trung Quốc
36	Trạm Y tế Kỳ Thượng, huyện Kỳ Anh	Cái	1			Bảng bằng nhôm
37	Trạm Y tế Kỳ Xuân, huyện Kỳ Anh	Cái	1			Test thử thai
38	Trạm Y tế Kỳ Lạc, huyện Kỳ Anh	Cái	1			Xuất xứ: Việt Nam
39	Trạm Y tế Kỳ Hợp, huyện Kỳ Anh	Cái	1			- Dùng để định tính phát hiện HCG trong nước tiểu.
40	Trạm Y tế Kỳ Ninh, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			- Ngưỡng phát hiện: ≤ 25 IU/ml hCG.
41	Trạm Y tế Kỳ Lợi, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			- Kết quả đọc: ≤ 3 phút.
42	Trạm Y tế Kỳ Hà, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			- Hạn sử dụng ≥ 12 tháng
43	Trạm Y tế Kỳ Hoa, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			Thước dây
44	Trạm Y tế P. Kỳ Long, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			Xuất xứ: Việt Nam
45	Trạm Y tế P. Kỳ Liên, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			- Bảng nhựa dẻo
46	Trạm Y tế Kỳ Nam, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			- Dài ≥ 150 cm
						- Có vạch chia cm và mm
26.	Nồi hấp tiệt trùng loại nhỏ (Nồi hấp áp lực 20 lít) Model: HA-20DR Hãng sản xuất: Công ty TNHH Điện tử Y tế Hasaky Xuất xứ: Việt Nam	Cái	47	25.373.000	1.192.531.000	Nồi hấp tiệt trùng loại nhỏ Model: HA-20DR Hãng sản xuất: Công ty TNHH Điện tử Y tế Hasaky Xuất xứ: Việt Nam
1	Trạm Y tế Sơn Thịnh, huyện Hương Sơn	Cái	1			- Năm sản xuất: từ 2018 trở về sau
2	Trạm Y tế Sơn Lâm, huyện Hương Sơn	Cái	1			- Hàng hóa mới 100%
3	Trạm Y tế Sơn Diêm, huyện Hương Sơn	Cái	1			- Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2003
4	Trạm Y tế Sơn Bình, huyện Hương Sơn	Cái	1			- Có Giấy ủy quyền bán hàng của đại lý của nhà sản xuất; Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành sản phẩm trang thiết bị y tế
5	Trạm Y tế Sơn Châu, huyện Hương Sơn	Cái	1			Cấu hình chuẩn gồm:
6	Trạm Y tế Sơn Hà, huyện Hương Sơn	Cái	1			- Máy chính và các thiết bị đã được cài đặt sẵn trong máy chính
7	Trạm Y tế Sơn Trà, huyện Hương Sơn	Cái	1			- 01 Khay đựng vật hấp, bằng inox SUS 304, đục lỗ tròn
						- 01 Dây cáp nguồn, 1 pha
						- 01 Dây nối đất 02 m
						- Tài liệu hướng dẫn sử dụng và bảo quản

STT	Tên tài sản/ Đơn vị sử dụng tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Danh mục tài sản
8	Trạm Y tế Sơn Long, huyện Hương Sơn	Cái	1			Tủ sấy tiệt trùng loại vừa (Tủ sấy điện loại vừa)
9	Trạm Y tế Hương Vinh, huyện Hương Khê	Cái	1			- Quy trình vận hành 01 tờ (dán trên máy)
10	Trạm Y tế Hương Xuân, huyện Hương Khê	Cái	1			Đặc điểm, tính năng và thông số kỹ thuật :
11	Trạm Y tế Hương Thủy, huyện Hương Khê	Cái	1			- Là loại thiết bị khử trùng bằng phương pháp sử dụng hơi nước bão hòa ở nhiệt độ cao, dùng để tiệt trùng các dụng cụ y tế ở dạng đóng gói và không đóng gói, dụng cụ phẫu thuật, kim loại, dụng cụ xét nghiệm dùng trong bệnh viện, phòng khám...
12	Trạm Y tế Tân Hương, huyện Đức Thọ	Cái	1			- Dung tích của nồi hấp: 20 lít
13	Trạm Y tế Đức An, huyện Đức Thọ	Cái	1			Cấu tạo máy:
14	Trạm Y tế Đức Quang, huyện Đức Thọ	Cái	1			Buồng hấp:
15	Trạm Y tế Xuân Đan, huyện Nghi Xuân	Cái	1			- Hình trụ nằm ngang.
16	Trạm Y tế Xuân Lam, huyện Nghi Xuân	Cái	1			- Làm bằng thép không gỉ SUS 304.
17	Trạm Y tế Trung Lộc, huyện Can Lộc	Cái	1			- Kích thước: $\phi 250\text{mm} \times 422\text{mm} \pm 10\%$
18	Trạm Y tế Gia Hanh, huyện Can Lộc	Cái	1			- Dung tích: 20 lít
19	Trạm Y tế Đồng Lộc, huyện Can Lộc	Cái	1			Nắp:
20	Trạm Y tế Thượng Lộc, huyện Can Lộc	Cái	1			Hình cầu lõm, kiểu mở xoay, đóng/ mở theo chiều ngang phía trước, bằng tay.
21	Trạm Y tế Phú Lộc, huyện Can Lộc	Cái	1			- Có gioăng bằng cao su silicon chịu nhiệt.
22	Trạm Y tế Nam Hương, huyện Thạch Hà	Cái	1			- Có hệ thống giảm chấn và trợ lực khi đóng/mở.
23	Trạm Y tế Thạch Hội, huyện Thạch Hà	Cái	1			Vỏ máy:
24	Trạm Y tế Thạch Lạc, huyện Thạch Hà	Cái	1			- Dạng hình khối chữ nhật.
25	Trạm Y tế Thạch Bằng, huyện Lộc Hà	Cái	1			- Mặt trước được làm bằng thép không gỉ SUS 304 phần còn lại chế tạo bằng thép phủ sơn tĩnh điện.
26	Trạm Y tế Hồng Lộc, huyện Lộc Hà	Cái	1			- Kích thước: (RxSxC): (538 x 560 x 378)mm
27	Trạm Y tế Tân Lộc, huyện Lộc Hà	Cái	1			Hệ thống cấp nước:
28	Trạm Y tế P. Thạch Quý, thành phố Hà Tĩnh	Cái	1			- Tự động cấp nước cho bình sinh hơi.
29	Trạm Y tế Thạch Hạ, thành phố Hà Tĩnh	Cái	1			- Bình chứa nước làm bằng thép không gỉ SUS 304; kích thước (RxSxC): (110 x 200 x 296)mm.
30	Trạm Y tế Kỳ Phong, huyện Kỳ Anh	Cái	1			- Có chỉ thị mức nước cao – thấp
31	Trạm Y tế Kỳ Tiến, huyện Kỳ Anh	Cái	1			Hệ thống điều khiển
32	Trạm Y tế Kỳ Bắc, huyện Kỳ Anh	Cái	1			Bộ điều khiển:
33	Trạm Y tế Kỳ Thượng, huyện Kỳ Anh	Cái	1			- Hoạt động của máy được điều khiển tự động bằng bộ vi xử lý, hiển thị trên màn hình LCD gắn trên mặt trước của thân máy.
34	Trạm Y tế Kỳ Sơn, huyện Kỳ Anh	Cái	1			- Có bảng phím điều khiển cho phép người sử dụng lựa chọn chương trình và khởi động chu trình hoạt động.
35	Trạm Y tế Kỳ Xuân, huyện Kỳ Anh	Cái	1			- Có chức năng chọn chương trình cài đặt sẵn hoặc tự cài đặt và nhớ các thông số phù hợp với yêu cầu sử dụng.
36	Trạm Y tế Kỳ Lạc, huyện Kỳ Anh	Cái	1			Chức năng hiển thị trên màn hình LCD
37	Trạm Y tế Kỳ Phú, huyện Kỳ Anh	Cái	1			- Màn hình LCD: 4 dòng và 16 ký tự/dòng.
38	Trạm Y tế Kỳ Đồng, huyện Kỳ Anh	Cái	1			- Hiển thị nhiệt độ tiệt trùng cài đặt.
39	Trạm Y tế Kỳ Giang, huyện Kỳ Anh	Cái	1			- Hiển thị nhiệt độ tiệt trùng thực đang hoạt động.
40	Trạm Y tế Đôn BP 172, huyện Kỳ Anh	Cái	1			- Hiện thị thời gian tiệt trùng cài đặt.
41	Trạm Y tế Kỳ Khang, huyện Kỳ Anh	Cái	1			- Hiện thị thời gian tiệt trùng còn lại.
42	Trạm Y tế Kỳ Ninh, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			- Hiện thị thời gian, nhiệt độ sấy khô cài đặt.
43	Trạm Y tế Kỳ Lợi, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			- Hiện thị thời gian sấy khô còn lại.
44	Trạm Y tế Kỳ Hà, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			- Hiện thị các giai đoạn của chu trình hấp: cấp nước, đuổi khí, gia nhiệt, tiệt trùng, xả, sấy khô, kết thúc bằng biểu đồ và ngôn ngữ.
45	Trạm Y tế Kỳ Hoa, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			Bảo hiệu bằng âm thanh khi kết thúc chu trình hấp.
46	Trạm Y tế P. Kỳ Liên, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			- Hiện thị các cảnh báo.
47	Trạm Y tế Kỳ Nam, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			- Hiện thị ngôn ngữ bằng tiếng Việt Nam.
27.	Tủ sấy tiệt trùng loại vừa (Tủ sấy điện loại vừa) Model: HOV-32TS Hãng sản xuất: Công ty TNHH Điện tử Y tế Hasaky Xuất xứ: Việt Nam	Cái	56	21.890.000	1.225.840.000	Tủ sấy tiệt trùng loại vừa Model: HOV-32TS Hãng sản xuất: Công ty TNHH Điện tử Y tế Hasaky Xuất xứ: Việt Nam - Năm sản xuất: từ 2018 trở về sau

STT	Tên tài sản/ Đơn vị sử dụng tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Danh mục tài sản
1	Trạm Y tế Sơn An, huyện Hương Sơn	Cái	1			- Hàng hóa mới 100% - Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2003
2	Trạm Y tế Sơn Thịnh, huyện Hương Sơn	Cái	1			- Có Giấy ủy quyền bán hàng của đại lý của nhà sản xuất; Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành sản phẩm trang thiết bị y tế
3	Trạm Y tế Sơn Lâm, huyện Hương Sơn	Cái	1			Cấu hình chuẩn gồm:
4	Trạm Y tế Sơn Diêm, huyện Hương Sơn	Cái	1			- 01 Tủ chính và các thiết bị đã được cài đặt sẵn trong tủ chính
5	Trạm Y tế Sơn Quang, huyện Hương Sơn	Cái	1			- 01 Khay lưới chế tạo bằng thép không gỉ SUS 304
6	Trạm Y tế Sơn Bình, huyện Hương Sơn	Cái	1			- 01 Dây cáp nguồn
7	Trạm Y tế Sơn Châu, huyện Hương Sơn	Cái	1			- 01 Dây nối đất 02 m
8	Trạm Y tế Sơn Hà, huyện Hương Sơn	Cái	1			- Tài liệu hướng dẫn sử dụng và bảo quản
9	Trạm Y tế Sơn Trà, huyện Hương Sơn	Cái	1			- Quy trình vận hành 01 tờ (dán trên máy)
10	Trạm Y tế Sơn Long, huyện Hương Sơn	Cái	1			Đặc điểm, tính năng và thông số kỹ thuật :
11	Trạm Y tế Hòa Hải, huyện Hương Khê	Cái	1			- Dung tích của tủ sấy: 32 lít
12	Trạm Y tế Hương Vinh, huyện Hương Khê	Cái	1			Cấu tạo của tủ:
13	Trạm Y tế Hà Linh, huyện Hương Khê	Cái	1			Nguyên lý hoạt động:
14	Trạm Y tế Hương Xuân, huyện Hương Khê	Cái	1			- Gia nhiệt cưỡng bức. Dòng khí nóng chuyển động tuần hoàn liên tục theo phương nằm ngang nhờ quạt đảo nhiệt.
15	Trạm Y tế Hương Thủy, huyện Hương Khê	Cái	1			- Điều khiển nhiệt độ và thời gian bằng bộ vi xử lý tích hợp hệ thống điều khiển nhiệt độ P.I.D cho độ chính xác cao, giao diện với người sử dụng thông qua bảng điều khiển và các màn hiển thị LED.
16	Trạm Y tế Tân Hương, huyện Đức Thọ	Cái	1			- Có chương trình cài đặt quá trình gia nhiệt thành nhiều giai đoạn với nhiệt độ khác nhau.
17	Trạm Y tế Đức An, huyện Đức Thọ	Cái	1			- Hiển thị các thông số sấy và cảnh báo trên màn hiển thị LED.
18	Trạm Y tế Đức Quang, huyện Đức Thọ	Cái	1			- Điều khiển thông qua các phím nhấn.
19	Trạm Y tế Đức Lạc, huyện Đức Thọ	Cái	1			- Vận hành tự động.
20	Trạm Y tế Xuân Trường, huyện Nghi Xuân	Cái	1			- Có chức năng hẹn giờ.
21	Trạm Y tế Xuân Lam, huyện Nghi Xuân	Cái	1			- Có chức năng lưu trữ các thông số cài đặt.
22	Trạm Y tế Xuân Hải, huyện Nghi Xuân	Cái	1			- Có bộ cảm biến (sensor) kiểu PT để đo nhiệt độ.
23	Trạm Y-tế Cương Gián, huyện Nghi Xuân	Cái	1			- Có biểu đồ mô tả các quá trình hoạt động.
24	Trạm Y tế Trung Lộc, huyện Can Lộc	Cái	1			- Thiết bị hoạt động bằng điện. 220V ±10% / 50Hz
25	Trạm Y tế Gia Hanh, huyện Can Lộc	Cái	1			- Môi trường hoạt động: Nhiệt độ từ 5° - 45°C, độ ẩm 90%.
26	Trạm Y tế Yên Lộc, huyện Can Lộc	Cái	1			- Thiết kế thân thiện, thuận tiện và đảm bảo an toàn cho người sử dụng.
27	Trạm Y tế Thượng Lộc, huyện Can Lộc	Cái	1			Cấu tạo
28	Trạm Y tế Thạch Hương, huyện Thạch Hà	Cái	1			Tủ sấy
29	Trạm Y tế Thạch Ngọc, huyện Thạch Hà	Cái	1			- Thân tủ có cấu tạo 2 lớp.
30	Trạm Y tế Nam Hương, huyện Thạch Hà	Cái	1			- Lớp vỏ ngoài được chế tạo bằng thép sơn tĩnh điện.
31	Trạm Y tế Thạch Hội, huyện Thạch Hà	Cái	1			- Lớp khoang trong chế tạo bằng thép không gỉ có độ dày ≥ 0,6 mm, tạo thành buồng sấy.
32	Trạm Y tế Thạch Lạc, huyện Thạch Hà	Cái	1			- Dung tích buồng sấy: 32 lít.
33	Trạm Y tế Việt Xuyên, huyện Thạch Hà	Cái	1			- Kích thước buồng sấy (RxCxS): khoảng (400 x 350 x 285)mm ± 10%
34	Trạm Y tế Thạch Bằng, huyện Lộc Hà	Cái	1			- Kích thước bên ngoài (RxCxS): khoảng (524x710x520)mm ± 10%
35	Trạm Y tế Hồng Lộc, huyện Lộc Hà	Cái	1			- Cách nhiệt giữa 2 lớp bằng lớp bông thủy tinh độ dày 40mm ± 10%
36	Trạm Y tế Tân Lộc, huyện Lộc Hà	Cái	1			- Khung tủ làm bằng thép phủ sơn tĩnh điện.
						Cửa tủ
						- Có cấu tạo 2 lớp.
						- Lớp vỏ ngoài được chế tạo bằng thép sơn tĩnh điện.
						- Lớp trong chế tạo bằng thép không gỉ SUS

STT	Tên tài sản/ Đơn vị sử dụng tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Danh mục tài sản
37	Trạm Y tế P. Thạch Quý, thành phố Hà Tĩnh	Cái	1			304. - Cách nhiệt giữa 2 lớp bằng lớp bông thủy tinh độ dày không nhỏ hơn 40mm
38	Trạm Y tế Kỳ Phong, huyện Kỳ Anh	Cái	1			- Gioăng cửa mềm, dễ kín, chế tạo bằng cao su silicon có khả năng chịu nhiệt cao
39	Trạm Y tế Kỳ Bắc, huyện Kỳ Anh	Cái	1			Khay lưới sấy và thanh đỡ:
40	Trạm Y tế Kỳ Thượng, huyện Kỳ Anh	Cái	1			- Khay lưới sấy và thanh đỡ chế tạo bằng thép không gỉ SUS 304
41	Trạm Y tế Kỳ Sơn, huyện Kỳ Anh	Cái	1			- Khay lưới sấy và thanh đỡ chịu được tải trọng 5 kg. Khả năng chịu tải có thể lên tới 10 kg
42	Trạm Y tế Kỳ Lạc, huyện Kỳ Anh	Cái	1			- Có thể thay đổi vị trí các khay (bước thay đổi khoảng 6 cm).
43	Trạm Y tế Kỳ Tân, huyện Kỳ Anh	Cái	1			Thanh gia nhiệt
44	Trạm Y tế Kỳ Phú, huyện Kỳ Anh	Cái	1			- Sử dụng thanh gia nhiệt có vỏ bọc bằng thép không gỉ SUS 304.
45	Trạm Y tế Kỳ Đồng, huyện Kỳ Anh	Cái	1			- Công suất gia nhiệt: 1800W.
46	Trạm Y tế Kỳ Giang, huyện Kỳ Anh	Cái	1			Hệ thống điều khiển:
47	Trạm Y tế Đồn BP 172, huyện Kỳ Anh	Cái	1			Bộ điều khiển
48	Trạm Y tế Kỳ Khang, huyện Kỳ Anh	Cái	1			- Hoạt động của tủ được điều khiển bằng bộ vi xử lý tích hợp điều khiển P.I.D.
49	Trạm Y tế Kỳ Hợp, huyện Kỳ Anh	Cái	1			- Điều khiển và cài đặt thông qua các phím chức năng và phím số.
50	Trạm Y tế Kỳ Ninh, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			Chức năng hiển thị các thông số cài đặt:
51	Trạm Y tế Kỳ Lợi, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			- Màn hình hiển thị: Màn hình thị LED lắp ở mặt trước của tủ.
52	Trạm Y tế Kỳ Hà, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			- Hiển thị chu trình sấy: Thời gian chờ sấy, gia nhiệt, tiếp xúc, làm nguội và kết thúc.
53	Trạm Y tế Kỳ Hoa, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			
54	Trạm Y tế P. Kỳ Long, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			
55	Trạm Y tế P. Kỳ Liên, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			
56	Trạm Y tế Kỳ Nam, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			
28.	Máy châm cứu Model: DC-1501 Hãng sản xuất: Công ty TNHH Một thành viên Thiết bị y tế 130 Armephaco Xuất xứ: Việt Nam	Cái	97	646.000	62.662.000	Máy châm cứu Model: DC-1501 Hãng sản xuất: Công ty TNHH Một thành viên Thiết bị y tế 130 Armephaco Xuất xứ: Việt Nam - Năm sản xuất: từ 2018 trở về sau - Hàng hóa mới 100%
1	Trạm Y tế Sơn An, huyện Hương Sơn	Cái	1			Cấu hình chuẩn gồm:
2	Trạm Y tế Sơn Thịnh, huyện Hương Sơn	Cái	2			- 01 Máy châm cứu
3	Trạm Y tế Sơn Lâm, huyện Hương Sơn	Cái	1			- 05 Dây điện cực
4	Trạm Y tế Sơn Diệm, huyện Hương Sơn	Cái	1			- 10 Kim châm cứu
5	Trạm Y tế Sơn Quang, huyện Hương Sơn	Cái	1			- 01 Adapter biến đổi nguồn AC 220V thành nguồn DC 4,5V
6	Trạm Y tế Sơn Bình, huyện Hương Sơn	Cái	2			- 03 Pin 1,5V
7	Trạm Y tế Sơn Châu, huyện Hương Sơn	Cái	2			Đặc điểm, tính năng và thông số kỹ thuật của 01 thiết bị:
8	Trạm Y tế Sơn Hà, huyện Hương Sơn	Cái	2			- Dạng xung: Dạng dao động ngẹt cả phần âm và dương
9	Trạm Y tế Sơn Trà, huyện Hương Sơn	Cái	2			- Tần số bù: Khoảng từ 1 - 30 Hz ± 10%
10	Trạm Y tế Sơn Long, huyện Hương Sơn	Cái	2			- Tần số tá: Khoảng từ 2 - 60 Hz ± 10%
11	Trạm Y tế Hòa Hải, huyện Hương Khê	Cái	1			- Biên độ xung ra: Khoảng từ 0 - 100 V ± 10%
12	Trạm Y tế Hương Vinh, huyện Hương Khê	Cái	2			- Nguồn điện: Điện AC 220V (qua adapter); Pin UMI
13	Trạm Y tế Hà Linh, huyện Hương Khê	Cái	1			
14	Trạm Y tế Hương Xuân, huyện Hương Khê	Cái	2			
15	Trạm Y tế Hương Thủy, huyện Hương Khê	Cái	2			
16	Trạm Y tế Tân Hương, huyện Đức Thọ	Cái	2			
17	Trạm Y tế Đức An, huyện Đức Thọ	Cái	1			
18	Trạm Y tế Đức Quang, huyện Đức Thọ	Cái	2			
19	Trạm Y tế Đức Lạc, huyện Đức Thọ	Cái	2			

Yến
A

STT	Tên tài sản/ Đơn vị sử dụng tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Danh mục tài sản
20	Trạm Y tế Xuân Đan, huyện Nghi Xuân	Cái	2			
21	Trạm Y tế Xuân Trường, huyện Nghi Xuân	Cái	2			
22	Trạm Y tế Xuân Lam, huyện Nghi Xuân	Cái	2			
23	Trạm Y tế Xuân Hải, huyện Nghi Xuân	Cái	2			
24	Trạm Y tế Cường Gián, huyện Nghi Xuân	Cái	2			
25	Trạm Y tế Trung Lộc, huyện Can Lộc	Cái	2			
26	Trạm Y tế Gia Hạnh, huyện Can Lộc	Cái	2			
27	Trạm Y tế Yên Lộc, huyện Can Lộc	Cái	1			
28	Trạm Y tế Đồng Lộc, huyện Can Lộc	Cái	2			
29	Trạm Y tế Thượng Lộc, huyện Can Lộc	Cái	2			
30	Trạm Y tế Mỹ Lộc, huyện Can Lộc	Cái	2			
31	Trạm Y tế Phú Lộc, huyện Can Lộc	Cái	2			
32	Trạm Y tế Thạch Hương, huyện Thạch Hà	Cái	2			
33	Trạm Y tế Thạch Ngọc, huyện Thạch Hà	Cái	2			
34	Trạm Y tế Nam Hương, huyện Thạch Hà	Cái	1			
35	Trạm Y tế Thạch Hội, huyện Thạch Hà	Cái	1			
36	Trạm Y tế Thạch Lạc, huyện Thạch Hà	Cái	2			
37	Trạm Y tế Việt Xuyên, huyện Thạch Hà	Cái	2			
38	Trạm Y tế Thạch Bằng, huyện Lộc Hà	Cái	1			
39	Trạm Y tế Hồng Lộc, huyện Lộc Hà	Cái	2			
40	Trạm Y tế Tân Lộc, huyện Lộc Hà	Cái	2			
41	Trạm Y tế P. Thạch Quý, thành phố Hà Tĩnh	Cái	2			
42	Trạm Y tế Thạch Hạ, thành phố Hà Tĩnh	Cái	1			
43	Trạm Y tế Kỳ Phong, huyện Kỳ Anh	Cái	1			
44	Trạm Y tế Kỳ Tiến, huyện Kỳ Anh	Cái	1			
45	Trạm Y tế Kỳ Bắc, huyện Kỳ Anh	Cái	2			
46	Trạm Y tế Kỳ Thượng, huyện Kỳ Anh	Cái	2			
47	Trạm Y tế Kỳ Sơn, huyện Kỳ Anh	Cái	1			
48	Trạm Y tế Kỳ Lạc, huyện Kỳ Anh	Cái	1			
49	Trạm Y tế Kỳ Phú, huyện Kỳ Anh	Cái	1			
50	Trạm Y tế Kỳ Đông, huyện Kỳ Anh	Cái	1			
51	Trạm Y tế Kỳ Giang, huyện Kỳ Anh	Cái	1			
52	Trạm Y tế Đón BP 172, huyện Kỳ Anh	Cái	1			
53	Trạm Y tế Kỳ Khang, huyện Kỳ Anh	Cái	1			
54	Trạm Y tế Kỳ Hợp, huyện Kỳ Anh	Cái	1			
55	Trạm Y tế Kỳ Ninh, thị xã Kỳ Anh	Cái	2			
56	Trạm Y tế Kỳ Lợi, thị xã Kỳ Anh	Cái	2			
57	Trạm Y tế Kỳ Hà, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			
58	Trạm Y tế Kỳ Hoa, thị xã Kỳ Anh	Cái	2			
59	Trạm Y tế P. Kỳ Long, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			
60	Trạm Y tế P. Kỳ Liên, thị xã Kỳ Anh	Cái	2			
61	Trạm Y tế Kỳ Nam, thị xã Kỳ Anh	Cái	1			

7

STT	Tên tài sản/ Đơn vị sử dụng tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Danh mục tài sản
29.	Máy chạy thận nhân tạo Model: 4008S Hãng sản xuất: Fresenius Medical care Xuất xứ: Đức	Cái	4	539.312.000	2.157.248.000	Máy chạy thận nhân tạo Model: 4008S Hãng sản xuất: Fresenius Medical care Xuất xứ: Đức - Năm sản xuất: từ 2018 trở về sau - Hàng hóa mới 100% - Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2008; ISO 13485:2012; EC - Có Giấy phép bán hàng của đại lý của nhà sản xuất Cấu hình chuẩn gồm: - 01 Máy chính - 01 Bộ dây nối với dịch lọc A và B - 01 Bộ dây nối với hệ thống nước RO - 01 Bộ dây nối với hệ thống nước thải - 01 Cọc đỡ dịch mồi - 01 Giá đỡ quả lọc - 01 Dây nguồn - 01 Que hút hoá chất tẩy trùng - Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: Đặc điểm, tính năng và thông số kỹ thuật : 1. Màn hình hiển thị: - Màn hình màu độ phân giải cao, đa sắc (LCD-TFT) giúp hiển thị rõ nét các thông số với góc quan sát rộng. - Màn hình kích thước rộng 10,4" giúp quan sát từ xa với khoảng cách vài mét 2. Đèn báo hiệu: - Được gắn sẵn trên dinh máy, dùng công nghệ đèn LED thay đổi màu sắc (xanh, vàng, đỏ) tương ứng với tình trạng thực tế của máy. 3. Khay đựng: - Được thiết kế cố định trên nắp máy, với các góc cạnh được bo tròn, giúp việc vệ sinh khay dễ dàng. 4. Thiết bị đo và giám sát hiệu quả cuộc lọc máu (OCM): - Đo và giám sát hiệu quả cuộc lọc máu Kt/V(OCM). 5. Dòng dịch tối ưu: - Máy với chức năng adapted flow cung cấp dòng dịch tối ưu với hệ số cài đặt trước. Dòng dịch tối ưu giúp giảm chi phí vận hành so với lưu lượng dịch mặc định nhưng vẫn đảm bảo hiệu quả lọc máu. 6. Khối dây máu: a. Bơm máu: - Tiện dụng, dùng cho tất cả các loại dây máu khác nhau, mà không cần thay đổi bơm máu hoặc cân chỉnh lại. - Bơm máu tự động dừng khi mở nắp. - Chỉ với 01 phím bấm sẽ giúp dây máu được gắn vào bơm máu một cách dễ dàng - Khi mất điện xảy ra, bơm máu có thể được vận hành bằng pin dự phòng hoặc tay quay. Cảm biến động mạch: - Nhờ cảm biến động mạch trước bơm cho biết được lưu lượng máu thực tế qua bơm máu (effective blood flow). - Tự động cài đặt áp lực, giúp giảm thiểu sự phiền toái và khó chịu và đồng thời cũng giảm thời gian thao tác của điều dưỡng trong suốt quá trình kết nối, chạy thận, trả máu... đo những báo động giả. b. Cảm biến tĩnh mạch: - Cảm biến tĩnh mạch cũng được cài đặt một cách thông minh. - Đồng thời giúp dễ dàng hiệu chỉnh thể tích
1	Bệnh viện Đức Thọ	Cái	2			
2	Bệnh viện Kỳ Anh	Cái	2			

Phu
A

STT	Tên tài sản/ Đơn vị sử dụng tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Danh mục tài sản
						<p>trọng bầu tinh mạch thông qua phim 5mm ma không cần dùng xy lanh.</p> <p>c. Bộ phát hiện khí trong máu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dùng cảm biến siêu âm. - Khi có báo động máy sẽ tự động kẹp đường tinh mạch và bơm máu dừng. <p>d. Heparin pump:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dùng xy lanh kích cỡ chuẩn 20ml. - Có thể cài đặt bolus (fast forward), tốc độ duy trì, thời gian xy lanh dừng trước khi kết thúc quá trình điều trị một cách trực tiếp trên khối bơm heparin. <p>7. Khối thủy lực:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ứng dụng kỹ thuật "balancing system" để kiểm soát chính xác lượng dịch siêu lọc (UF). <p>Bộ trao đổi nhiệt:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giúp tiết kiệm năng lượng điện <p>Hệ thống đuổi khí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động rất hiệu quả và nhanh chóng bằng bơm đuổi khí. <p>Hệ thống bơm dịch lọc và bơm UF:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dùng công nghệ bơm màng rất bền bỉ. Không tạo nên tiếng ồn khi vận hành tạo sự thoải mái cho bệnh nhân. <p>Hệ thống cảm biến conductivity và nhiệt độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có cảm biến bù nhiệt giúp máy điều khiển chính xác độ dẫn điện của dịch lọc. <p>Hệ thống cảm biến áp lực dịch lọc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giúp kiểm tra và bảo đảm hệ thống thủy lực luôn kín, không rò rỉ. <p>Hệ thống thủy lực tuần hoàn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giúp giảm tiêu hao năng lượng cũng như hóa chất tẩy rửa khi thực hiện chương trình rửa nhiệt độ cao. <p>Hệ thống van bypass:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu dịch không đạt yêu cầu về conductivity, nhiệt độ. Hệ thống sẽ tự động ngắt dịch lọc qua màng lọc, nhưng việc rút ký vẫn được tiếp tục. <p>Bộ phát hiện rò rỉ máu/ vỡ màng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được thiết kế giúp giảm thiểu những báo động giả. Khi báo động xảy ra, bơm máu dừng và thông tin báo động xuất hiện trên màn hình và bằng âm thanh. <p>8. Các chức năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thẩm phân với dịch Acetate, Bicarbonate. - Thẩm phân với dịch Bicarbonate bột, dịch trung tâm. - Rút ký (Ultrafiltration) - Rút nước và không trao đổi (Isolated UF) - Đo và giám sát hiệu quả cuộc lọc máu Kt/V(OCM). <p>Thông số kỹ thuật:</p> <p>1. Thông số chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kích thước (Cx Dx R): (1370 x 480 x 480) mm - Trọng lượng: 86 kg <p>Nước cung cấp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Áp lực đầu vào : khoảng 1.5 – 6.0 bar. - Lưu lượng: 1.3l/min - Nước đạt tiêu chuẩn AAMI dùng cho chạy thận nhân tạo. - Nhiệt độ: khoảng 5°C – 30°C. - Đầu ra tối đa cao: 1m. <p>Nguồn cấp dịch trung tâm (nếu có):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Áp lực cấp: cao 1m <p>Nguồn điện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điện thế: 230 V ± 10 %, 47 Hz - 63 Hz.